TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 63/2025/QĐST-HNGĐ.	*Gia Lai, ngày 22 tháng 9 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 9 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T, sinh ngày: 18/08/1987.

Căn cước công dân số 052187020526. Quê quán: Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn, Bình Định.

Địa chỉ thường trú: Xóm 2, thôn Thế Thạnh 2, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Anh Lê Hoàng H, sinh ngày: 02/02/1981.

Căn cước công dân số 052081014086. Quê quán: Ân Thạnh, Hoài Ân, Bình Định.

Địa chỉ thường trú: Xóm 2, thôn Thế Thạnh 2, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ nơi đăng ký kết hôn: Uỷ ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. (Nay là UBND phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Lê Hoàng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Lê Hoàng H thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Lê Thị T và anh Lê Hoàng H cùng khai có 02 con chung tên Lê Hoàng T, sinh ngày 04/3/2013 và Lê Hoàng H sinh ngày

29/11/2014. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất giao 02 con Lê Hoàng T và Lê Hoàng H cho chị Lê Thị T trực tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đến thành niên. Tại thời điểm ly hôn, chị Thường không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con nên Toà án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị T tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0002093, ngày 08/9/2025, của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn./.)*

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 76, ngày 06/8/2012, của Uỷ ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (Nay là UBND phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai) không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND khu vực 5-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 5-Gia Lai;
- UBND phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Gia Lai
(phòng Giám đốc KT, TT &THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu